

Số: 10/KH – MNS1ST

Sá Tông, Ngày 08 Tháng 09 Năm 2024

KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG SUY DINH DƯỠNG BÉO PHÌ

- Căn cứ vào thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y Tế, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo về công tác y tế trường học.

- Căn cứ công văn số 760/PGDĐT - CMMN ngày 29 tháng 08 năm 2024 của PGDĐT Huyện Mường Chà về việc hướng dẫn công tác y tế trường học năm học 2024 -2025.

- Căn cứ kết quả phòng, chống SDD-Béo phì năm học 2023 - 2024 Trường Mầm Non Số 1 Sá Tông xây dựng kế hoạch Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH NĂM HỌC

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường, y sỹ trường học tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần /năm và thường xuyên tuyên truyền, kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tới cha mẹ học sinh.

- Học sinh được phân lớp theo từng độ tuổi.

2. Khó khăn

- Học sinh trong trường đa số là con em dân tộc thiểu số.

- Trình độ dân trí của người dân thấp, kiến thức về công tác chăm sóc giáo dục trẻ còn hạn chế.

- Đa số gia đình các học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo do đó về kinh tế còn gặp nhiều khó khăn.

II. MỤC ĐÍCH

- Hoạt động cân đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ trong trường Mầm non nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe cho các cháu giúp các cháu phát triển tốt về mặt thể chất.

- Sớm phát hiện và phục hồi sức khỏe cho trẻ bị suy dinh dưỡng nhằm góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe trẻ.

III. NỘI DUNG

- Tổng số học sinh toàn trường: 375 trẻ .

* Về cân nặng:

+ Tổng số trẻ có cân nặng trên bình thường: 0 trẻ.

+ Tổng số trẻ có cân nặng bình thường: 353 trẻ. Đạt tỷ lệ: 94,1%

+ Tổng số trẻ suy dinh dưỡng vừa : 22 trẻ. Chiếm tỷ lệ: 5,5%

+ Tổng số trẻ suy dinh dưỡng nặng:

* Về chiều cao

- Tổng số trẻ có chiều cao phát triển bình thường: 353 trẻ. Đạt tỷ lệ: 94,1%

+ Tổng số trẻ thấp còi độ 1: 22 trẻ . Chiếm tỷ lệ: 5,5 %

+ Tổng số trẻ thấp còi độ 2: 0 trẻ.

- Tổng số trẻ được theo dõi bằng biểu đồ phát triển: 375 trẻ. Đạt tỷ lệ: 100 %

Phân đầu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trong năm học xuống từ 5,0% xuống còn: 3% Cụ thể ở các nhóm lớp như sau:

STT	Nhóm lớp	Số trẻ SDD		Ghi chú
		Đầu năm	Cuối năm	
1	MGL TT	0	0	
2	MGB TT	3	0	
3	Nhà trẻ TT	6	0	
4	MGB(a) Phi 2	2	0	
5	MGB(b) Phi 2		0	
6	Nhóm trẻ 13-24 tháng Phi 2	0	0	
7	MGG 3-4 Đề Dê	2	0	
8	MGL Đề Dê	1	0	
9	Nhóm trẻ 13-36 tháng Đề Dê		0	
10	MGG 3-4-5 Tuổi Tia chớ	0	0	
11	MGG 3-4-5 tuổi Tia Mò só	2	0	
12	MGL Xà phình 1-2		0	

13	MGN Xà Phình 1-2	1	0	
14	MGB Xà Phình 1-2	2	0	
15	Nhóm trẻ 24-36 tháng xà phình 1-2	3	0	
16	Nhóm trẻ 13-24 tháng Xà Phình 1-2		0	
Tổng		22		

IV. GIẢI PHÁP

*** Theo dõi thể lực trẻ qua biểu đồ tăng trưởng và tổng hợp thể lực trẻ toàn trường. :**

- Lên kế hoạch cân đo theo từng tháng đối với trẻ SDD để đánh giá xếp loại thể lực cho trẻ. Đồng thời lên kế hoạch tổ chức khám sức khỏe cho trẻ theo định kỳ 2 lần/năm nhằm phát hiện trẻ suy dinh dưỡng, nắm bắt tình hình sức khỏe một cách kịp thời.

*** Tăng cường công tác kiểm tra chăm sóc trẻ qua các bữa ăn chính và phụ nhằm bảo đảm dinh dưỡng cho trẻ.**

- Kiểm tra lên thực đơn trong tuần và điều tra khẩu phần ăn, lên kế hoạch kiểm tra cụ thể cho từng đối tượng. Đồng thời y sỹ kiểm tra sau giờ ăn xem các lớp có cho trẻ ăn hết khẩu phần ăn của trẻ hay không, kiểm tra các món ăn xem có phù hợp và mùi vị có hấp dẫn trẻ ăn hay không để có biện pháp cụ thể đối với giáo viên và nhân viên cấp dưỡng, để tăng cường công tác chăm sóc trẻ ăn ngủ đúng giờ giấc quy định để đảm bảo tốt cho sức khỏe trẻ.

*** Bồi dưỡng kiến thức chăm sóc trẻ theo khoa học .**

- Việc xây dựng và triển khai kế hoạch về dinh dưỡng và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em tại trường được duy trì đều đặn, việc theo dõi, giám sát cũng được thường xuyên và liên tục, công tác bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực hành cho giáo viên, nhân viên cấp dưỡng, tuyên truyền tư vấn cho phụ huynh học sinh, công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường về chăm sóc nuôi dưỡng trẻ... được nhà trường hết sức quan tâm.

- Tổ chức cho giáo viên thường xuyên được ôn luyện các thao tác phòng chống tai nạn cho trẻ trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Giáo dục bảo vệ môi trường trong hoạt động giáo dục.

*** Thực hiện chăm sóc dinh dưỡng tốt khi trẻ bị ốm.**

- Chăm sóc trẻ khi bị tiêu chảy.

+ Khi trẻ bị tiêu chảy phải tiếp tục cho trẻ ăn bình thường, cần cho trẻ ăn các thức ăn giàu dinh dưỡng như: Thịt, trứng , cá... Cho ăn nhiều lần và ít một, cần cho thêm dầu mỡ để tăng thêm năng lượng của khẩu phần ăn, cho trẻ ăn thức ăn mềm,

nấu kỹ để tiêu hóa cho ăn ngay sau khi nấu để đảm bảo vệ sinh giảm nguy cơ bị nhiễm.

+ Sau khi khỏi tiêu chảy để giúp trẻ nhanh hồi phục không bị suy dinh dưỡng cần cho trẻ ăn thêm mỗi ngày một bữa, tối thiểu là một tháng.

+ Không được tự ý sử dụng thuốc khi không có sự hướng dẫn của y, bác sỹ.

- Chăm sóc trẻ bị nhiễm khuẩn hô hấp:

+ Trẻ lớn đã ăn bổ sung, nên cho trẻ ăn các loại thức ăn mềm đa dạng để tiêu hóa và chia thành nhiều bữa nhỏ.

+ Cho trẻ uống nhiều nước, nước quả tươi và ăn thêm hoa quả để bù lại lượng nước bị mất khi trẻ sốt và cung cấp vitamin A, Vitamin C cho trẻ.

+ Khi trẻ khỏi bệnh cần cho trẻ ăn tăng thêm bữa và bồi dưỡng bằng các loại thức ăn giàu dinh dưỡng giúp trẻ nhanh hồi phục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

- Chăm sóc, bao quát trẻ tốt ở mọi thời điểm để bảo đảm an toàn cho trẻ. Khảo sát loại bỏ những đồ dùng, đồ chơi có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ ngay từ đầu năm học.

- Chăm sóc chu đáo cho trẻ khi thời tiết thay đổi.

- Thường xuyên thực hiện nghiêm túc quy chế chăm sóc giáo dục trẻ. Cách chế biến món ăn, khẩu phần ăn của trẻ... Giáo dục bảo vệ môi trường.

- Kiểm tra các lớp duy trì tốt việc vệ sinh lớp học hàng ngày, hàng tuần.

- Tăng cường kiểm tra các nhóm, lớp về công tác kiểm tra nề nếp, thói quen vệ sinh cá nhân trẻ.

- Kết hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong việc chăm sóc nuôi dạy trẻ.

Trên đây là Kế hoạch Phòng chống suy dinh dưỡng – béo phì Trường Mầm Non Số 1 Sá Tổng năm học 2024 - 2025, đề nghị các bộ phận nghiêm túc tổ chức thực hiện../.

HIỆU TRƯỞNG



Khoàng Thị Quê